

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua hóa chất xét nghiệm lần 2 cho Bệnh viện đa khoa Bình Phước với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá.

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước - Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Điện thoại: 02713.889 063.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: DS. Nguyễn Thị Hồng Quyên - Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước.

Số điện thoại: 0985.060.585 - Email: dolt.bvdkt@binhphuoc.gov.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: DS. Nguyễn Thị Hồng Quyên. Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước, Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Nhận qua email: dolt.bvdkt@binhphuoc.gov.vn

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h ngày 28 tháng 3 năm 2024 đến trước 16h 00 phút ngày 08 tháng 04 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 28 tháng 3 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hóa chất xét nghiệm (có phụ lục danh mục hàng hoá đính kèm).

2. Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước - Địa chỉ: Quốc lộ 14, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

3. Báo giá theo mẫu đính kèm, giá đã bao gồm thuế và chi phí vận chuyển, giao nhận, bảo hành và các chi phí khác (nếu có).

4. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 72h sau khi hoàn tất các thủ mua sắm.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: theo các quy định hiện hành. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Website của BVĐK Bình Phước;
- Phòng KHTH, Phòng TCKT;
- Lưu VT, khoa Dược.



PHÓ GIÁM ĐỐC
Bs. CKII. Vũ Xuân Tú

DANH MỤC YÊU CẦU BẢO GIÁ

(Kèm theo công văn số 267 /BVĐK-KD, ngày 28 tháng 3 năm 2024)

STT	Tên hàng hóa (hoặc tương tự)	Thông số kỹ thuật(Hoặc tương tự)	Quy cách đóng gói tham khảo	Đơn vị tính	Số lượng đề nghị mua
I	HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM ĐIỆN GIẢI ĐỒ 5 THÔNG SỐ ISE 5000				
1	Bộ hóa chất dùng cho máy phân tích điện giải 5 thông số	Pack hóa chất dùng cho máy điện giải ISE 5000	1bottle/Hộp (Waste,StdA:650ml; StdB:350ml)	Hộp	17
2	Dịch rửa dùng cho máy phân tích điện giải	Dung dịch rửa dùng cho máy điện giải.	1x30ml	Lọ	6
3	Hóa chất kiểm chuẩn dùng cho máy phân tích điện giải (Na+, K+, Cl-, Ca++, pH)	Chất kiểm chứng dùng cho xét nghiệm điện giải, có giá trị các thông số Na+, K+, Cl-, Ca++, Ph.	1x30ml	Lọ	6
4	Hóa chất hiệu chuẩn dùng cho máy phân tích điện giải	Chất chuẩn dùng cho máy điện giải.	1x30ml	Lọ	4
5	Dung dịch rửa điện cực Na cho máy phân tích điện giải	Dung dịch bảo dưỡng điện cực Natri.	1x30ml	Lọ	3
6	Dịch châm điện cực Kali cho máy phân tích điện giải	Dung dịch đổ điện cực Kali	1x30ml	Lọ	2
7	Dịch châm điện cực pH, Natri, Clo cho máy phân tích điện giải	Dung dịch đổ điện cực pH Na Cl.	1x30ml	Lọ	2
8	Dịch châm điện cực Canxi cho máy phân tích điện giải	Dung dịch đổ điện cực Canxi.	1x30ml	Lọ	2
9	Dịch châm điện cực tham chiếu cho máy phân tích điện giải	Dung dịch đổ điện cực tham chiếu.	1x30ml	Lọ	2
10	Hóa chất nội kiểm dùng cho máy phân tích điện giải	Hóa chất nội kiểm dùng cho máy phân tích điện giải	2x2x5mL	Hộp	2



11	Điện cực Natri dùng cho máy điện giải	Điện cực Natri dùng cho máy điện giải.	1 cái	Cái	2
12	Điện cực Kali dùng cho máy điện giải	Điện cực Kali dùng cho máy điện giải.	1 cái	Cái	2
13	Điện cực Clo dùng cho máy điện giải	Điện cực Chlo dùng cho máy điện giải.	1 cái	Cái	1
14	Điện cực PH dùng cho máy điện giải	Điện cực PH dùng cho máy điện giải.	1 cái	Cái	1
15	Điện cực Canxi dùng cho máy điện giải	Điện cực Canxi dùng cho máy điện giải.	1 cái	Cái	2
16	Điện cực tham chiếu dùng cho máy điện giải	Điện cực tham chiếu dùng cho máy điện giải.	1 cái	Cái	2
17	Màng điện cực	Màng điện cực	10chiếc/túi	Túi	2
18	Giấy in nhiệt 57mm x 30m	Giấy in nhiệt 57mm x 30m	5.7 x30	cuộn	40
19	Pump tubing - vật tư dùng cho máy XN điện giải	Pump tubing - vật tư dùng cho máy XN điện giải	1chiếc	Chiếc	3
II HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM ĐIỆN GIẢI ĐỒ TRÊN MÁY AU 680					
1	Hóa chất tẩy rửa kim hút mẫu xét nghiệm	Dung dịch rửa; Thành phần: Sodium Hypochlorite 5 - 10%; Chất vệ sinh cô đặc	Bình 450 ml	Bình	12
2	Dung dịch đệm ISE	Dung dịch đệm sử dụng cho xét nghiệm định lượng (gián tiếp) nồng độ Na ⁺ , K ⁺ và Cl ⁻ ; Thành phần: Triethanolamine 0,1 mol/L	hộp 4x2000ml	hộp	6
3	Chất chuẩn điện giải mức giữa	Chất hiệu chuẩn mức trung bình sử dụng cho xét nghiệm định lượng (gián tiếp) nồng độ Na ⁺ , K ⁺ và Cl ⁻ ; Thành phần: Na ⁺ 4,3 mmol/L; K ⁺ 0,13 mmol/L; Cl ⁻ 3,1 mmol/L	Hộp 4 bình x2000ml	hộp	6
4	Chất chuẩn huyết thanh mức cao cho xét nghiệm điện giải	Chất hiệu chuẩn mức cao sử dụng cho xét nghiệm định lượng (gián tiếp) nồng độ natri (Na ⁺), kali (K ⁺) và clorua (Cl ⁻) trong huyết thanh, huyết tương; Thành phần: Na ⁺ 160 mmol/L; K ⁺ 6 mmol/L; Cl ⁻ 120 mmol/L	4x100ml	Hộp	1
5	Chất chuẩn huyết thanh mức thấp cho xét nghiệm điện giải	Chất hiệu chuẩn mức thấp được sử dụng cho xét nghiệm định lượng (gián tiếp) nồng độ natri (Na ⁺), kali (K ⁺) và clorua (Cl ⁻) trong huyết thanh, huyết tương; Thành phần: Na ⁺ 130 mmol/L; K ⁺ 3,5 mmol/L; Cl ⁻ 85 mmol/L	4x100ml	Hộp	1

6	Hóa chất điện giải cho điện cực tham chiếu sử dụng cho xét nghiệm định lượng (gián tiếp) nồng độ Na ⁺ , K ⁺ và Cl ⁻ ; Thành phần: Kali clorua 1 mol/L	4x1000ml	Hộp	4
7	Dây bom nhu động	2cái/túi	Túi	2
8	Bóng đèn	1cái	Cái	1
9	Điện cực Sodium	1cái	Cái	1
10	Điện cực Potassium	1cái	Cái	1
11	Điện cực Chloride	1cái	Cái	2
12	Điện cực tham chiếu	1pcs/box	Chiếc	1
III HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM HbA1c MÁY HLC-723 GX				
1	Thuốc thử xét nghiệm định lượng HbA1c Dùng cho trong chẩn đoán in vitro để đo lường Hemoglobin A1c (HbA1c) trong mẫu máu.	Buffer 1 (800ml): 1 bịch Buffer 2 (800ml) : 1 bịch Buffer 3 (800ml): 1 bịch Wash/Solution (2000ml): 2 bịch Filter: 2 cái Giấy in nhiệt: 1 cuộn	Hộp	8
2	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng HbA1c	2 level, 5x4ml /level	Hộp	2
3	Cột sắc ký dùng kèm máy xét nghiệm HbA1c	1 cái/ hộp	Hộp	3
4	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm định lượng HbA1c	2 level, 4x0.5ml /level	Hộp	1
TỔNG CỘNG (I + II + III): 35 KHOẢN				



Mẫu báo giá

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Bình Phước

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Bình Phước, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa:

ST T	Danh mục hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Mã HS	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1											
2											
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày],

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà
cung cấp**
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



